

Lùi
TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN
LỚP:8.
HỌ TÊN:.....

KIỂM TRA GIỮA HK I
NĂM HỌC 2023 – 2024
Môn: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 8 - Thời gian: 60'
(không kể thời gian giao đề)

ĐIỂM

ĐỀ CHÍNH THỨC

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án có câu trả lời đúng nhất (mỗi câu 0.25 điểm)

Câu 1: Tính đến năm 2021, nước ta có bao nhiêu tỉnh, thành phố giáp biển

- A. 25. B. 26. C. 27. D. 28.

Câu 2: Mặc dù chịu nhiều lạm thu thuộc về chính trị, kinh tế vào Anh và Pháp, nhưng quốc gia nào ở Đông Nam Á vẫn giữ được độc lập?

- A. Xiêm (Thái Lan ngày nay). B. In-đô-nê-xi-a. C. Ma-lai-xi-a. D. Việt Nam.

Câu 3: Đặc điểm Cách mạng tư sản Anh là:

- A. Hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc. B. Hình thức nội chiến.
C. Hình thức chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. D. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Câu 4: Nhân dân Miền Điện trải qua 3 cuộc chiến tranh chống ách đô hộ của thực dân Anh

- A. Từ năm 1824 – 1885. B. Từ năm 1821 – 1858.
C. Từ năm 1861 – 1868. D. Từ năm 1862 – 1864.

Câu 5: Chủ nghĩa tư bản gồm 2 giai cấp cơ bản là

- A. Lãnh chúa, nông nô. B. Quý tộc mới và tư sản. C. Địa chủ, nông dân. D. Tư sản, vô sản.

Câu 6: Sau cách mạng tư sản, chính thể được xác lập tại nước Anh là

- A. Quân chủ lập hiến. B. Quân chủ chuyên chế.
C. Chế độ Cộng hòa. D. Nền Cộng hòa thứ ba.

Câu 7: Vùng biển nước ta thuộc Biển Đông, có diện tích

- A. Khoảng 2 triệu km² B. Khoảng 3 triệu km² C. Khoảng 1 triệu km² D. Khoảng 4 triệu km²

Câu 8: Vùng trời nước ta được xác định như thế nào?

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải. B. Vùng đặc quyền kinh tế.
C. Vùng thềm lục địa. D. Khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ.

Câu 9: Vùng đất nước ta gồm những bộ phận nào?

- A. Vùng đặc quyền kinh tế. B. Toàn bộ phần đất liền và các hòn đảo.
C. Không gian bao trùm lên lãnh thổ. D. Vùng tiếp giáp lãnh hải.

Câu 10: Nhân dân In-đô-nê-xi-a chống chế độ cai trị của thực dân

- A. Pháp. B. Tây Ban Nha. C. Hà Lan. D. Anh.

Câu 11: Theo Tổng cục thống kê năm 2021, Việt Nam có đường biên giới trên đất liền giáp với 3 nước

- A. Thái Lan, Lào, Campuchia. B. Thái Lan, Mi-an-ma, Campuchia.
C. Lào, Campuchia, Ma-lai-xi-a. D. Trung Quốc, Lào, Campuchia.

Câu 12: Thành phố trực thuộc Trung ương không giáp biển là

- A. Thành phố Hải Phòng. B. Thành phố Hà Nội.
C. Thành phố Hồ Chí Minh. D. Thành Phố Đà Nẵng.

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (1.5 điểm): Vị trí địa lý Việt Nam có những đặc điểm gì?

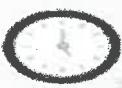
Câu 2 (2 điểm): Giải thích vì sao thiên nhiên nước ta có nhiều đặc điểm khác với một số nước cùng vĩ độ ở Tây Á?

Câu 3 (1.5 điểm): Trình bày bằng sơ đồ tư duy những thành tựu tiêu biểu trong cách mạng công nghiệp.

Câu 4 (2 điểm): Quan sát lịch làm việc của bé trai 10 tuổi vào năm 1832 ở nước Anh, em hãy:

- a. Tính thời gian trẻ em phải làm việc trong một ngày.

- b. Lập thời gian biểu của em tương đương với thời gian trong ngày của hai bạn trong câu chuyện.



5 giờ sáng
Bắt đầu ngày làm việc. Họ phải thức dậy từ 4 giờ hoặc 4 giờ 30 phút để đến nhà máy trước 5 giờ.



12 giờ
Nghỉ 40 phút để ăn trưa. Đây là thời gian nghỉ duy nhất mà họ được nghỉ ngơi trong cả ngày.



3 giờ chiều
Còn buồn ngủ kéo dài nên đợi khi bị người quản lý đánh vào đầu.



6 giờ chiều
Thời gian ăn tối không có nên họ phải vừa làm vừa ăn.



9 giờ tối
Một ngày làm việc kết thúc. Họ mệt mỏi trở về nhà.



BÀI LÀM



HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ 8

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm), mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	B	A	D	A	C	D	B	C	D	B

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu hỏi	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1: <i>(1,5 điểm)</i>	<p>Câu 1: Vị trí địa lí Việt Nam có những đặc điểm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việt Nam nằm ở rìa phía đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á. - Tiếp giáp: <ul style="list-style-type: none"> + Phía bắc giáp Trung Quốc. + Phía tây giáp Lào và Campuchia. + Phía đông và nam giáp Biển Đông. 	0.75 0.25 0.25 0.25
Câu 2: <i>(2 điểm)</i>	<p>- Nước ta nằm hoàn toàn trong vòng đai nhiệt đới của nửa cầu Bắc, ở phía Đông Nam của châu Á, trong vùng gió mùa nhiệt đới điển hình, nên có khí hậu nóng, ẩm. Một năm có hai mùa rõ rệt: mùa mưa và mùa khô.</p> <p>- Nước ta không bị hoang mạc và bán hoang mạc như một số nước có cùng vĩ độ ở Tây Nam Á và châu Phi.</p> <p>- Nhờ nhiệt độ cao, độ ẩm lớn, lượng mưa dồi dào nên thực vật phát triển xanh tốt quanh năm. Đặc biệt vị trí đó lại là nơi hội tụ của các hệ thực vật Án - Miến từ tây sang và Mã Lai - Indônêxia từ phía nam tới.</p> <p>- Bờ biển nước ta dài, có nhiều vũng, vịnh. Ngoài biển lại có nhiều đảo và quần đảo. Thềm lục địa chứa nhiều tài nguyên (khoáng sản, hải sản) có giá trị. Ảnh hưởng của biển vào sâu trong đất liền. Tuy nhiên, hàng năm cũng có nhiều cơn bão gây tác hại cho sản xuất và sinh hoạt.</p>	0.5 0.5 0.5 0.5
Câu 3: <i>(1.5 điểm)</i>	<p>*Dệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1764, Giêm Ha-gri-vơ chế tạo máy kéo sợi Gien-ni => Lượng sợi tăng gấp 18 lần so với việc kéo sợi bằng tay. - 1785, máy dệt Ét-mon Các-rai sáng tạo ra máy dệt đầu tiên=> Năng suất tăng 40 lần so với dệt tay. <p>*Năng lượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1784, Hen-ri Cót phát minh kĩ thuật dùng than cốc luyện gang thành sắt. - 1790, Han-man phát minh phương pháp luyện sắt thành thép. <p>*Nông nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1769, Giêm Oát chế tạo ra động cơ hơi nước=> Giảm nhẹ sức lao động cơ bắp của con người. - 1793, Mỹ phát minh ra máy tia hạt bông. - 1831, phát minh máy gặt cơ khít tự động cắt và bó ngũ cốc. <p>*Truyền thông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1838, Mỹ phát minh hệ thống điện tín sử dụng mã Moóc-xo=> thay đổi cách thức giao tiếp của nhân loại. 	0.5 0.25 0.5
Câu 4: <i>(2 điểm)</i>	<p>a. Tính thời gian trẻ em phải làm việc trong một ngày: 15 giờ 20 phút.</p> <p>b. Lập thời gian biểu của em tương đương với thời gian trong ngày của hai bạn trong câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 giờ sáng: ngủ - 12 giờ: đi học. - 3 giờ chiều: học ở trường. - 6 giờ chiều: ăn tối. - 9 giờ tối: ngủ <p>(Lưu ý : HS lập thời gian biểu đủ 5 mốc thời gian được 1 điểm; đây là phần liên hệ bản thân, nếu học sinh có lập luận riêng và chính xác thì vẫn cho điểm)</p> <p>c. Nêu những tác động của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống.</p>	0.5 0.25 0.25 0.25 0.25



SCHOOL

	<ul style="list-style-type: none"> * Tác động tích cực: <ul style="list-style-type: none"> - Năng suất lao động nâng cao, thay đổi cơ bản quá trình sản xuất (ngành giao thông, vận tải, khai thác mỏ, nông nghiệp). - Thay đổi cấu trúc dân số giữa nông thôn và thành thị. *Tác động tiêu cực: <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường. - Sự bóc lột sức lao động của phụ nữ và trẻ em. - Sự xâm chiếm và tranh giành thuộc địa,... 	0.25
		0.25



SCHOOL

SCHOOL

